

Phục hồi lại sau ERP

Khuyến nghị: **Mua**

Mã Tuấn Minh Hiền (PTCB)

hien.mtm@bsc.com.vn

Giá mục tiêu	99,690
Giá đóng cửa	86,500
Upside	15%

Nguyễn Tiến Đức (PTKT)

ducnt@bsc.com.vn

Giá mục tiêu	100,000
Giá cut loss	78,000

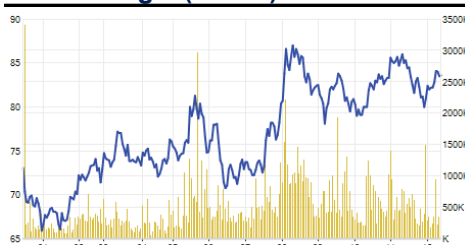
Dữ liệu thị trường

Số lượng cp (tr cp)	222.56
Vốn hóa (tỷ đồng)	18,584
Giá cao nhất 52 tuần	87,000
KLGDĐT20 phiên (ng cp)	413
Sở hữu nước ngoài	0.0%

Cổ đông lớn

Cao Thị Ngọc Dung	9.05%
LGM Investment Ltd	4.40%
Route One Investment	3.94%

Diễn biến giá (1 năm)



Tổng quan công ty

PNJ là doanh nghiệp nữ trang lớn nhất tại Việt Nam, hiện tại doanh nghiệp đang có 336 cửa hàng bán lẻ kinh doanh nữ trang, vàng, bạc, kim cương, ...

Định giá

BSC khuyến nghị **Mua** PNJ với giá mục tiêu 2020 là **99,690 đồng/cp**, upside 15% so với giá đóng cửa ngày 27/12/2019, dựa theo phương pháp PE và DCF với PE mục tiêu là 16x.

Dự báo KQKD 2020F

BSC dự báo DTT và LNST của PNJ 2020F lần lượt là 19,910 tỷ đồng (+16.7% YoY) và 1,376 tỷ đồng (+15.8% YoY) với EPS 2020 là 6,086 đồng/cp (đã trừ QKTPL 1.5%), tương đương PE fw là 14.2x và PB fw là 3.2x. Giả định (1) Số lượng cửa hàng mới 2020 giảm còn 29-30 cửa hàng do đã tập trung mở cửa hàng mới trong Q4/19 (2) SSSG phục hồi ở mức 10-12%; (3) BLNG giảm còn 19.5% với giả định biên gộp bán lẻ giảm về mức 30-31% cho năm 2020.

Luận điểm đầu tư:

- (1) Doanh thu tiếp tục tăng trưởng nhờ SSSG của PNJ kỳ vọng phục hồi 10-12% trong 2020. Chúng tôi kỳ vọng SSSG trong năm sau sẽ tăng lên 10-12% nhờ thị trường trang sức ấm lên.
- (2) Hệ thống ERP hoạt động trơn tru trong Q4/19 sau khi khắc phục sự cố, giúp cho việc mở cửa hàng trở lại đúng kế hoạch.
- (3) Hợp tác với các thương hiệu toàn cầu nhằm ra mắt các bộ sưu tầm trang sức hấp dẫn và mới mẻ. PNJ hợp tác với Swarovski và Disney tung ra nhiều bộ sản phẩm mới.

Rủi ro: (1) Sức mua trang sức của người dân đang chững lại (2) DT PNJ có sự tương quan với giá vàng trong và ngoài nước nên nhạy cảm với yếu tố vĩ mô. (3) Tốc độ mở cửa hàng mới đang giảm đi do ưu tiên chất lượng.

Cập nhật doanh nghiệp (tiếp tục trang sau):

Cập nhật KQKD 11 Tháng/2019: Lũy kế 11 tháng đầu năm, DTT và LNST của PNJ đạt lần lượt 15,072 tỷ đồng (+15% YoY) và 1,072 tỷ đồng (+21% YoY) qua đó hoàn thành 83% KHDT và 91% KHLNST. Riêng Quý 3, DTT và LNST của PNJ cũng đạt 3,934 tỷ đồng (+24.8% YoY) và 207.9 tỷ đồng (+17% YoY) với biên gộp đạt 18.9% duy trì ổn định so với cùng kỳ.

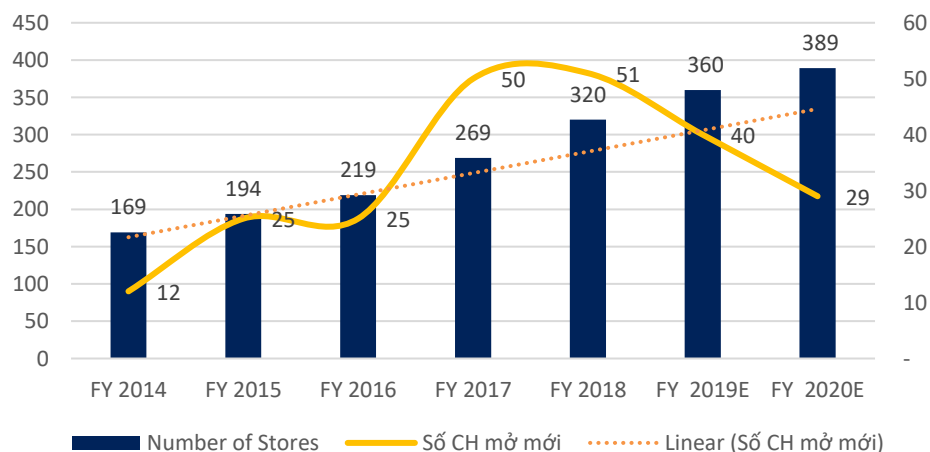
Doanh thu tiếp tục tăng trưởng nhờ SSSG của PNJ kỳ vọng phục hồi 10-12% trong 2020.

Doanh thu T11/19 tăng 34% so với cùng kỳ nhờ SSSG phục hồi trên 2 chữ số. DT bán lẻ trong tháng 11 ước đạt 961 tỷ đồng (+34% YoY) qua đó giúp cho tổng DT PNJ tăng lên 1,677 tỷ đồng (+32% YoY). Qua đó, chúng tôi đánh giá tăng trưởng doanh thu của PNJ nhờ vào **(1)** Sự ấm lên về tăng trưởng SSSG Q3-4 là 2 chữ số (10%) so với Q2 âm đặc biệt tại Tier 1; **(2)** Sự phục hồi ổn định hoạt động kinh doanh sau khi sự cố ERP; **(3)** PNJ tung ra nhiều chương trình khuyến mãi và sản phẩm mới trong T9-11. Từ đó, chúng tôi kỳ vọng DT PNJ 2020 sẽ tiếp tục tăng trưởng trên 2 chữ số nhờ vào cải thiện lại SSSG từ 10-12% so với 2019 và các dòng sản phẩm mới mang tính trẻ trung hơn và hấp dẫn giới trẻ.

Hoạt động mở cửa hàng bám sát kế hoạch sau khi phục hồi sự cố ERP. PNJ bám sát kế hoạch mở mới 33/40 cửa hàng trong 11 tháng/2019 trong đó có 31 cửa hàng PNJ Gold, 1 cửa hàng PNJ Silver, 1 cửa hàng Cao nâng tổng số cửa hàng của PNJ lên 353 cửa hàng. Hiện tại, 40% số cửa hàng nằm ở Tier 1 còn lại là ở Tier 2 và 3 nhưng qua năm sau PNJ sẽ chủ yếu mở ở Tier 2 và 3 do dự địa mở rộng ở Tier 1 không còn. Chúng tôi cho rằng năm nay PNJ sẽ chỉ mở được 40 cửa hàng đúng kế hoạch đặt ra, tuy nhiên tập trung chủ yếu ở 3 tháng cuối năm nên khả năng năm 2020 sẽ mở ít cửa hàng lại và tập trung vào tăng trưởng của mỗi cửa hàng.

PNJ duy trì tỉ lệ SGA/Rev để mở rộng cửa hàng và hợp tác R&D với thương hiệu nổi tiếng ra mắt sản phẩm mới. Chi phí SGA trên DTT tăng nhẹ lên 11.55% cao hơn cùng kỳ 70 bps do hiện tại PNJ vẫn đang tăng cường mở rộng hệ thống cửa hàng phân phối lên nhằm đạt được kế hoạch đã đề ra, bên cạnh đó chi phí lương nhân viên cũng cao hơn trong Q3 là 236.2 tỷ đồng (+16.5% YoY).

Số cửa hàng mở mới PNJ 2019



Nguồn: PNJ, BSC

Hợp tác với các thương hiệu toàn cầu nhằm ra mắt các bộ sưu tầm trang sức hấp dẫn và mới mẻ.

Tháng 11/19, PNJ sẽ hợp tác với thương hiệu giải trí toàn cầu The Walt Disney Co. để cho ra bộ sưu tập mới bên cạnh hợp tác chiến lược Swarovski trong T9 vừa qua. Chúng tôi kỳ vọng đầu tư hợp tác với thương hiệu lớn và R&D sẽ thúc đẩy tăng trưởng doanh thu của PNJ bằng những bộ sưu tầm trang sức mới mẻ. Bên cạnh đó, PNJ đang dần mở rộng khách hàng mục tiêu từ trung niên sang đối tượng trẻ hơn với nhu cầu mua sắm trang sức lớn.



Bông tai Vàng trắng K14 Frozen PNJ

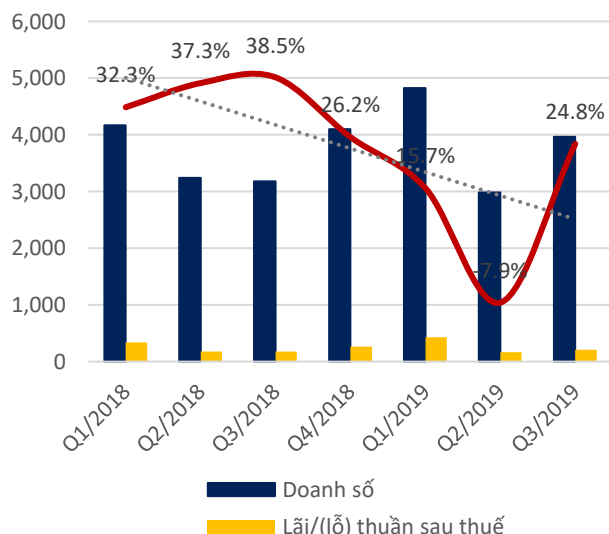


Nhẫn cưới vàng 18K Swarovski PNJ

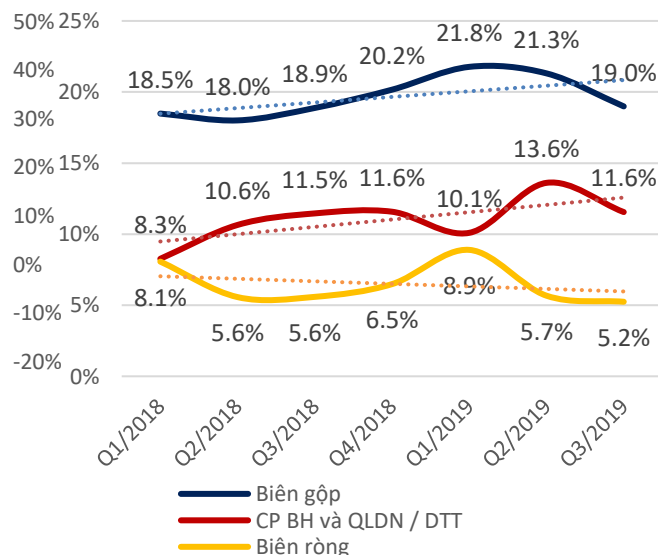
Nguồn: PNJ, BSC

Cập nhật KQKD: Lũy kế 11 tháng đầu năm, DTT và LNST của PNJ đạt lần lượt **15,072 tỷ đồng (+15% YoY)** và **1,072 tỷ đồng (+21% YoY)** qua đó hoàn thành **83% KHDT** và **91% KHLNST**. Riêng Quý 3, DTT và LNST của PNJ cũng đạt 3,934 tỷ đồng (+24.8% YoY) và 207.9 tỷ đồng (+17% YoY) với biên gộp đạt 18.9% duy trì ổn định so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, chúng tôi đánh giá việc PNJ cải thiện biên gộp mảng bán lẻ lên 33% nhờ sử dụng hàng tồn kho giá thấp trước đây, tuy nhiên hiện tại mặt bằng giá kim loại quý đều tăng nên việc duy trì biên gộp ở mức cao sẽ khó. Qua đó, chúng tôi lưu ý biên gộp bán lẻ PNJ 2020 có khả năng giảm về mức 30-31%.

DT và LNST của PNJ 2019 (tỷ đồng)

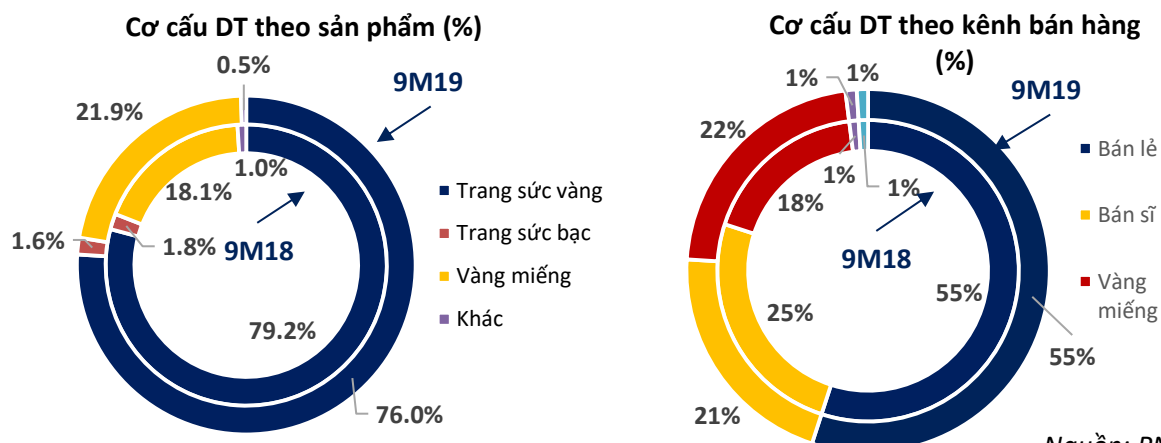


BLNG và CP BN&QLDN/DTT PNJ Q3/19 (%)

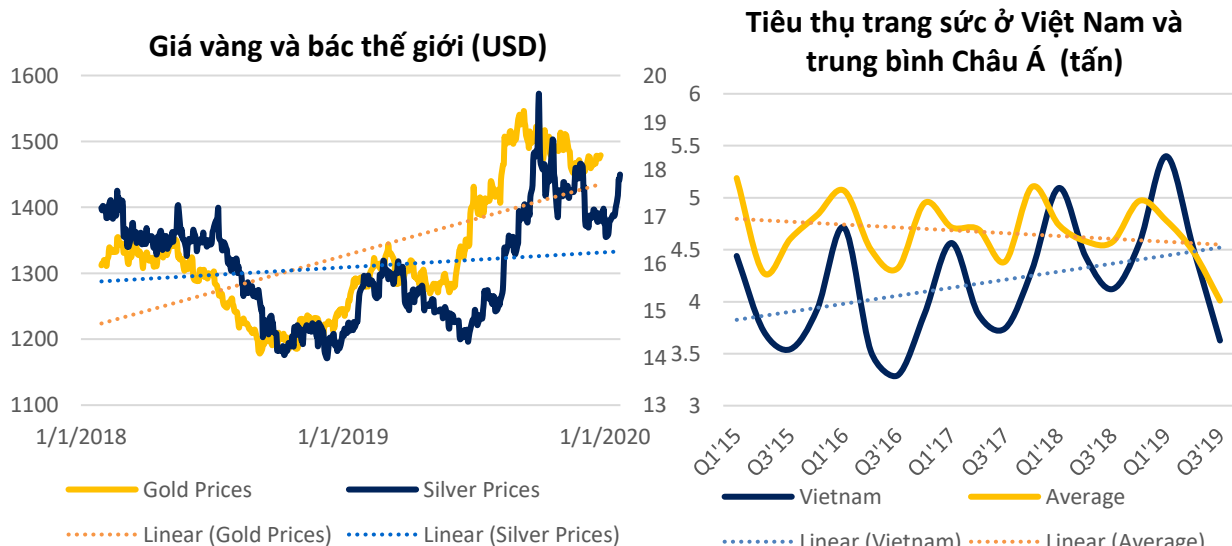


Nguồn: PNJ, BSC

PNJ tập trung phát triển cốt lõi trang sức vàng. Cơ cấu DT hiện tại của PNJ vẫn tập trung chủ đạo ở sản phẩm trang sức vàng với tỉ trọng là 76% giảm 320 bps so với cùng kỳ là 79.2%, trang sức bạc vẫn chiếm tỷ trọng nhỏ là 1.6% giảm 20 bps và vàng miếng chiếm tỷ trọng lớn là 21.9% tăng 380 bps. Ngoài ra, các mặt hàng khác như đồng hồ, mắt kính chỉ chiếm tỉ trọng nhỏ là 0.5%. Chúng tôi cho rằng tỉ trọng bán vàng miếng tăng nhờ vào giá vàng 9999 tăng lên 41.25-41.5 triệu đồng/lượng (+13-15% YTD), và khả năng xu hướng vẫn có thể tiếp tục tăng trong 2020.



Rủi ro: Nhu cầu tiêu thụ trang sức đang chững lại trong Q3/19. Trong năm 2019, thị trường trang sức có sự chững lại do sức tiêu thụ ở một số khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long giảm đi do ảnh hưởng của việc một số ngành nghề khó khăn như xuất khẩu gạo và thủy sản. Cụ thể, nhu cầu tiêu thụ trang sức VN Q3/19 giảm còn 3.6 tấn (-12% YoY) thấp nhất kể từ Q3/16 nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng của giá vàng và bạc tăng mạnh từ đầu năm 2019 tới nay khiến do nhu cầu mua vàng giảm lại. Chúng tôi cho rằng giá vàng thế giới có khả năng tăng lên 1,500-2,000 USD/ounce khi vàng vẫn là kênh trú ẩn an toàn trước biến động lớn từ thế giới vào năm 2020 và từ đó tạo lên tâm lý thận trọng khi mua vàng và trang sức ở VN.



Dự báo KQKD 2019-2020F

BSC dự báo DTT và LNST của PNJ 2019F lần lượt là 17,062 tỷ đồng (+16.2% YoY) và 1,188 tỷ đồng (+24% YoY) với EPS 2019 là 5,257 đồng/cp (đã trừ QKTPL 1.5%), tương đương PE fw là 16.5x và PB fw là 3.9x. Chúng tôi cho rằng (1) Số lượng cửa hàng mới trong năm nay là 40 cửa hàng (2) Mức tăng trưởng DT cửa hàng cũ SSSG là 5-6%; (3) BLNG tăng lên 20.3% nhờ tăng biên gộp kênh bán lẻ và chi phí BH&QLDN/DTT là 11.1% cho năm 2019.

Năm 2020 dự báo DTT và LNST của PNJ 2020F lần lượt là 19,910 tỷ đồng (+16.7% YoY) và 1,376 tỷ đồng (+15.8% YoY) với EPS 2020 là 6,086 đồng/cp (đã trừ QKTPL 1.5%), tương đương PE fw là 14.2x và PB fw là 3.2x. Chúng tôi giả định (1) Số lượng cửa hàng mới 2020 giảm còn 29-30 cửa hàng do đã tập trung mở cửa hàng mới trong Q4/19 (2) SSSG phục hồi ở mức 10-12%; (3) BLNG giảm còn 19.5% với giả định biên gộp bán lẻ giảm về mức 30-31% cho năm 2020.

Đơn vị: Tỷ đồng	FY 2017	FY 2018	FY 2019E	FY 2020E
Doanh thu	11,049	14,693	17,062	19,910
%yoy	2.0%	33.0%	16.1%	16.7%
Trang sức Vàng	8,696	11,743	13,823	16,354
Bán lẻ	5,665	7,930	9,705	11,866
Bán sỉ	3,031	3,813	4,118	4,488
Trang sức Bạc	177	279	304	331
Vàng miếng	2,144	2,628	2,890	3,179
Khác (B2B)	33	44	45	46
Lợi nhuận gộp	1,912	2,779	3,470	3,880
Trang sức Vàng	1,701	2,565	3,360	3,775
Bán lẻ	1,665	2,450	3,154	3,595
Bán sỉ	35	114	206	180
Trang sức Bạc	153	167	182	195
Vàng miếng	38	25	28	30
Khác (B2B)	19	25	26	26
Biên lợi nhuận gộp	17.3%	18.9%	20.3%	19.5%
Trang sức Vàng	19.6%	21.8%	24.3%	23.1%
Bán lẻ	29.4%	30.9%	32.5%	30.3%
Bán sỉ	1.2%	3.0%	5.0%	4.0%
Trang sức Bạc	86.5%	59.8%	59.8%	58.8%
Vàng miếng	1.8%	1.0%	1.0%	1.0%
Khác (B2B)	57.7%	56.9%	56.8%	56.8%
DT tài chính	9	7	6	5
CP tài chính	(56)	(66)	(105)	(123)
CP HKKD	(963)	(1,516)	(1,880)	(2,036)
Thu nhập khác	6	2	2	2
LNTT	907.38	1,205.55	1,492.34	1,727.84
CP Thuế	(183)	(246)	(304)	(352)
LNST	725	960	1,188	1,376
LNST&CDTS	725	960	1,188	1,376
%yoy	60.9%	32.4%	23.8%	15.8%
EPS (-QKT&PL)	3,207	4,264	5,257	6,086

Định giá

BSC khuyến nghị Mua PNJ với giá mục tiêu 2020 là 99,690 đồng/cp, upside 15% so với giá đóng cửa ngày 27/12/2019, dựa theo phương pháp PE và DCF với PE mục tiêu là 16x.

Phương pháp định giá			
P/E (50%)		DCF (50%)	
		Terminal Value (tỷ)	29,316
		WACC	10.2%
		g	3%
		PV(Terminal Value)	18,045
		PV(FCFF) 2019-2028	3,999
		Tổng dòng tiền (tỷ)	22,044
		(Điều chỉnh)	648
EPS FW:	6,086	Giá trị VCSH (tỷ)	22,692
P/E mục tiêu:	16.0 x	Số lượng CP (triệu)	222.67
Giá mục tiêu:		Giá mục tiêu:	101,910
Giá mục tiêu:		99,690	
Upside		15%	

Hình: Các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực Asia Emerging.

Doanh nghiệp	Mã CP	Vốn hóa (tỷ đồng)	Doanh thu TTM	LNST TTM	ROA (%)	ROE (%)	PE	PB
ZHEJIANG MING JEWELRY CO-A	002574 CH	8,542	14,243	236	2.39	3.02	27.26	0.79
GUANGDONG CHJ INDUSTRY CO-A	002345 CH	11,270	11,118	1,008	0.78	1.20	73.02	0.97
CHOW TAI SENG JEWELLERY CO-A	002867 CH	42,207	16,945	2,735	16.60	23.04	13.36	2.88
RAJESH EXPORTS LTD	RJEX IN	63,494	581,569	4,279	4.93	16.14	15.11	2.21
PHU NHUAN JEWELRY JSC	PNJ VN	18,250	14,571	960	16.35	28.56	16.95	4.43
	Trung Vị	26,739	15,594	1,871	3.66	9.58	21.19	1.59
	Trung Bình	31,378	155,969	2,065	6.17	10.85	32.19	1.72

Nguồn: BBG, BSC

PNJ - CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận

Phân tích tài chính

2/1/2020

BSC

TÓM TẮT CÁC CHỈ TIÊU BÁO CÁO TÀI CHÍNH

	Q3 2018	Q4 2018	Q1 2019	Q2 2019	Q3 2019
Doanh thu thuần	3,151	4,065	4,783	2,962	3,934
LN gộp	600	826	1,049	636	753
DT tài chính	0	1	1	0	0
CP tài chính	(17)	(21)	(24)	(22)	(31)
Lãi vay	(15)	(21)	(24)	(21)	(29)
CP bán hàng	(268)	(352)	(367)	(287)	(341)
CP QLDN	(93)	(119)	(116)	(116)	(114)
Lãi/lỗ HĐKD	222	335	543	210	268
TN nhập khác (ròng)	(1)	2	(0)	(0)	0
LN trước thuế	221	336	543	210	268
LN sau thuế	178	266	429	169	208
LN CĐ thiếu số	-	-	-	-	-
LN Cty mẹ	178	266	429	169	208
EPS					

TS ngắn hạn	4,491	5,280	5,066	5,333	6,397
Tiền và ĐT ngắn hạn	118	207	95	122	96
Phải thu ngắn hạn	171	176	263	220	330
Tồn kho	4,124	4,816	4,644	4,934	5,893
TS ngắn hạn khác	78	82	64	58	78
TS dài hạn	990	1,023	1,086	1,193	1,229
Phải thu dài hạn	51	57	60	61	67
TSCĐ	684	719	724	810	900
TS dở dang dài hạn	87	68	113	114	29
TS dài hạn khác	167	178	190	208	234
Tổng TS	5,481	6,303	6,152	6,526	7,626
Nợ phải trả	2,099	2,558	2,112	2,434	3,505
Nợ ngắn hạn	2,073	2,542	2,097	2,422	3,494
Vay ngắn hạn	1,287	1,558	1,103	1,448	2,266
Nợ dài hạn	26	16	15	12	12
Vay dài hạn	18	8	7	7	7
Vốn chủ sở hữu	3,382	3,745	4,040	4,093	4,120
Vốn góp	1,621	1,670	1,670	2,227	2,227
LN chưa phân phối	619	885	1,180	627	657
Tổng nguồn vốn	5,481	6,303	6,152	6,526	7,626

% yoy DT		26.18%	15.56%	-7.94%	24.86%
Biên ln gộp	19.04%	20.32%	21.94%	21.46%	19.14%
Lãi vay/DTT	0.49%	0.52%	0.50%	0.72%	0.74%
CP bán hàng/DTT	8.51%	8.66%	7.68%	9.69%	8.66%
CP QLDN/DTT	2.95%	2.92%	2.42%	3.92%	2.89%
Biên ln thuần	5.64%	6.54%	8.96%	5.71%	5.29%

DTT của PNJ lũy kế 9 tháng đạt 3,934 tỷ đồng (+ 24.9% YoY) nhờ vào tăng trưởng doanh thu ở sản phẩm trang sức vàng với tỷ trọng 76% tổng doanh thu và vàng miếng với tỷ trọng 22%. Giá vàng tăng từ đầu năm tới nay đã tạo động lực cho nhu cầu vàng của khách hàng.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp trên doanh thu thuần tăng lên 11.8% cao hơn 170 bps so với cùng kỳ chủ yếu do phát triển chuỗi hệ thống bán lẻ ngành vàng và ngành đồng hồ.

Chi phí lãi vay cũng tăng lên 28.9 tỷ đồng tăng 89% YoY do nhu cầu vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh vàng. Qua đó LNST của PNJ đạt 208 tỷ đồng (+16.9% YoY)

Phải thu ngắn hạn trong quý 3 tăng lên 330 tỷ đồng (+93% YoY) và hàng tồn kho cũng tăng lên 5,893 tỷ đồng (+43.5 YoY) chủ yếu là thành phẩm chiếm 56%.

Vay nợ ngắn hạn tăng lên 2,266 tỷ đồng (+76% YoY) do nhu cầu vốn vay cho hoạt động kinh doanh vàng.

PNJ tăng nhẹ biên lợi nhuận gộp +10 bps và giảm biên ròng còn 19.14% tương đương -35 bps so với cùng kỳ.

PNJ - CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận

Phân tích tài chính

2/1/2020

BSC

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

	Q3 2018	Q4 2018	Q1 2019	Q2 2019	Q3 2019
1. Khả năng thanh toán					
Hsố TT ngắn hạn	2.17	2.08	2.42	2.20	1.83
Hsố TT nhanh	0.14	0.15	0.17	0.14	0.12
2. Cơ cấu vốn					
TSNH/ TTS	0.82	0.84	0.82	0.82	0.84
TSDH/ TTS	0.18	0.16	0.18	0.18	0.16
Hsố Nợ/ TTS	0.38	0.41	0.34	0.37	0.46
Hsố Nợ/ VCSH	0.62	0.68	0.52	0.59	0.85
Nợ ngắn hạn / TTS	0.38	0.40	0.34	0.37	0.46
Nợ DH / TTS	0.005	0.002	0.002	0.002	0.002
3. Năng lực hoạt động					
Vquay hàng tồn kho	3.0	2.8	2.8	2.6	2.3
Vquay phải thu	253.6	220.9	159.6	185.3	112.8
Vquay phải trả	46.2	46.6	41.1	47.2	38.4
Số ngày HTK	122.5	130.3	128.8	139.5	156.6
Số ngày phải thu	1.4	1.7	2.3	2.0	3.2
Số ngày phải trả	7.9	7.8	8.9	7.7	9.5
CCC	116.04	124.18	122.19	133.74	150.31
4. Khả năng sinh lời					
LNST/DTT (%)	5.6%	6.5%	9.0%	5.7%	5.3%
LNST/VCSH (%)	30.0%	28.7%	29.1%	27.9%	28.6%
LNST/TTS	18.4%	17.5%	18.6%	17.3%	15.4%
LN từ HĐKD/DTT	7.0%	8.2%	11.4%	7.1%	6.8%
5. Mô hình DuPont (5 nhân tố)					
TTS/VCSH	1.56	1.61	1.50	1.57	1.75
DT/TTS	2.75	2.65	2.69	2.49	2.26
EBIT/DT	0.09	0.09	0.09	0.09	0.09
EBT/EBIT	0.89	0.95	0.95	0.94	0.93
lãi ròng/LNTT	0.799	0.796	0.792	0.794	0.789
6. Định giá					
PE	15.8	17.0	15.8	12.0	13.7
PB	4	4.4	4.2	3.9	4.3
EPS	5,628	5,748	6,427	6,014	5,852
BVPS	20253	22,425	24,193	18,380	18,513
7. Tăng trưởng (%)					
TTS	34.9%	40.3%	31.2%	26.1%	39.1%
Nợ	24.0%	26.9%	26.3%	21.6%	21.8%
DTT	38.2%	26.2%	15.6%	-7.9%	24.9%
LN gộp	51.5%	46.1%	36.3%	9.1%	25.5%
LNST	40.9%	19.8%	27.5%	-6.3%	17.1%
EPS					

Hệ số thanh toán ngắn hạn của PNJ vẫn duy trì mức cao 1.8x tuy nhiên nếu loại bỏ hàng tồn kho ra thì TT nhanh chỉ có 0.12x khá thấp.

Hệ số nợ trên VCSH của PNJ đang tăng lên 0.85x do vay nợ ngắn hạn tăng lên 2266 tỷ đồng (+76% YoY)

Chúng tôi lưu ý số ngày hàng tồn kho đang tăng mạnh lên 156 ngày khiến cho vòng quay tiền mặt của doanh nghiệp tăng lên từ 116 ngày Q3/18 lên 150 ngày trong quý 3 này.

Khả năng sinh lời của PNJ đang có xu hướng giảm với ROE và ROA lần lượt 28.6% và 15.4%.

Hiện tại PNJ đang giao dịch trong mức PE 13 lần , chúng tôi kỳ vọng nếu thị trường vàng phục hồi và không còn trục trặc từ hệ thống ERP thì giá trị giao dịch của PNJ có thể tăng lên mức 16-17x.

PNJ – CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận – Bước từng bước một

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Tăng giá dài hạn.
- Chỉ báo xu hướng MACD: đường MACD ở trên đường tín hiệu.
- Chỉ báo RSI: Dao động trên mốc 50 và dưới vùng quá mua.
- Đường MA: EMA12 duy trì trên EMA26.

Nhận định: PNJ đang ở trong xu hướng tăng giá dài hạn từ đầu năm cho đến nay với xuất phát điểm là nền giá 64. Tuy vậy, trạng thái tăng của PNJ được chia thành nhiều nhịp sóng nhỏ chứ không có được sự ổn định trong từng thời kỳ. Đường EMA12 duy trì trên đường EMA26 tạo thành dải hỗ trợ mềm nâng đỡ giá cổ phiếu tại các nhịp điều chỉnh. Đường MACD gần đây cũng đã cắt trở lại lên trên đường tín hiệu, phần nào ủng hộ đà tăng trong ngắn hạn. Chỉ báo động lượng RSI thường xuyên dao động ở khu vực trên mốc 50 và dưới vùng quá mua trong suốt quá trình tăng của cổ phiếu nói lên sự hạn chế về động lực của đợt tăng lần này. Điều đáng chú ý là thanh khoản cổ phiếu trong những tuần gần đây đang có chiều hướng giảm, có thể phần lớn người giao dịch PNJ đang có động thái cầm chừng khi thời gian này cổ phiếu cũng đang dao động tích lũy trong vùng 78-86. Nếu có thể vượt qua được vùng cản 86-87, cổ phiếu sẽ hướng đến chinh phục mục tiêu tiếp theo tại ngưỡng 93 và sau đó có thể tiếp tục tích lũy dưới mốc này. Nhìn chung, PNJ đang tiến dần về vùng giá lịch sử, tuy nhiên cổ phiếu sẽ tiến từng bước một và sẽ cần thêm nhiều thời gian để trở lại đỉnh cao xưa.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư có thể mua khi cổ phiếu vẫn duy trì trên mốc 82 và nên ưu tiên nắm giữ trong dài hạn. Nếu giao dịch ngắn hạn, mục tiêu chốt lãi của PNJ nằm tại khu vực 92-93, cần nhắc cắt lỗ nếu vùng hỗ trợ tại ngưỡng 78 bị xuyên thủng.

Đồ thị kỹ thuật



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình hoạt động của doanh nghiệp cũng như diễn biến thị trường của cổ phiếu của doanh nghiệp. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: BSCV <GO>

